

Số: ...06../2020/CV-HKT

Hòa Bình, ngày 16 tháng 04 năm 2020

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư EGO Việt Nam

Mã chứng khoán: HKT

Địa chỉ trụ sở chính: Tiểu khu 13 thị trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam

Điện thoại: 0369650750

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16 / 4 / 2020 tại đường link Website của công ty: <http://hiteaco.com/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người đại diện theo pháp luật

Tổng Giám đốc



ĐẶNG THẾ PHI

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EGO VIỆT NAM**  
**Năm 2019**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EGO VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Giấy chứng nhận ĐKKD số 5400257584 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình cấp lần đầu ngày 13/07/2007, thay đổi lần thứ 9 ngày 02/08/2019.
- Vốn điều lệ: 61.350.290.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 61.350.290.000 đồng
- Địa chỉ: Tiểu khu 13, Thị trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình
- Số điện thoại: 0369650750
- Website: <http://hiteaco.com/>
- Mã cổ phiếu: HKT

**\* Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty cổ phần Đầu tư EGO Việt Nam tiền thân là Công ty TNHH Sản Xuất Cơ Khí và Xây Dựng thành lập năm 2007, chuyên ngành chế tạo và kinh doanh về cơ khí.

Năm 2009, xác định được tiềm năng trong lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, đặc biệt là ngành sản xuất và chế biến mặt hàng chè, Công ty đã đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến chè và nông sản với cơ sở hạ tầng đồng bộ, thiết bị và công nghệ hiện đại, công suất 2.000 tấn/năm nhằm khai thác tối đa lợi thế vùng nguyên liệu sẵn có.

Năm 2011, Công ty chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành công ty cổ phần có tên giao dịch Công ty cổ phần Chè Hiệp Khánh với số vốn điều lệ ban đầu là 3,1 tỷ đồng, gồm 03 cổ đông sáng lập là ông Phạm Vũ Khánh, bà Nguyễn Thị Thắm và ông Phạm Vũ Tuấn. Việc chuyển đổi hình thức doanh nghiệp khẳng định lĩnh vực sản xuất và kinh doanh chính của Công ty là chế biến, gia công chè với những cổ đông sáng lập là người đã có nhiều kinh nghiệm trong ngành. Đây cũng là nền tảng để Công ty định hướng chiến lược phát triển lâu dài.

Với cơ sở hạ tầng đồng bộ từ thu mua nguyên liệu chè búp tươi, sơ chế, tinh chế và đóng gói xuất khẩu, Công ty tập trung khai thác nguyên liệu chè tươi từ 3 nông trường ở Lương Sơn, Hòa Bình và Ba Vì, Hà Nội. Năm 2012, Công ty chính thức gia nhập thành viên của Hiệp Hội Chè

Việt Nam. Thông qua Hiệp Hội, Công ty đã khai thác được một số lượng lớn khách hàng. Hiện tại, một số khách hàng đã và đang là khách hàng thường niên của Công ty.

Năm 2013, Công ty vinh dự được Vinacert cấp giấy chứng nhận ISO 22000 – 2005 cho toàn bộ quy trình sản xuất trong Nhà máy chế biến của Công ty.

Ngày 21/05/2015, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có văn bản số 2537/UBCK-QLPH chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty. Ngày 15/12/2016 Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có quyết định số 841/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần chè Hiệp Khánh.

Năm 2019, công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư EGO Việt Nam, bổ sung thêm nhiều ngành nghề để tập trung mở rộng các mặt hàng nông sản, lâm sản kết hợp kinh doanh dịch vụ du lịch cùng các đối tác tại địa bàn tỉnh Hòa Bình.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### Ngành nghề kinh doanh:

Mã ngành	Tên ngành
2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
2593	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng
1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, chế biến, gia công chè
2512	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại
2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
0111	Trồng lúa
0112	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
0113	Trồng cây lấy củ có chất bột
0114	Trồng cây mía
0115	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào
0116	Trồng cây lấy sợi

0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
0121	Trồng cây ăn quả
0122	Trồng cây lấy quả chứa dầu
0123	Trồng cây điều
0124	Trồng cây hồ tiêu
0125	Trồng cây cao su
0126	Trồng cây cà phê
0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm
0129	Trồng cây lâu năm khác
0131	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm
0132	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm
0141	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò
0142	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa
0144	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai
0145	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn
0146	Chăn nuôi gia cầm
0149	Chăn nuôi khác
0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
0162	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi
0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
0164	Xử lý hạt giống để nhân giống
0210	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
0220	Khai thác gỗ
0231	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ

0232	Thu nhập lâm sản khác trừ gỗ
0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
0311	Khai thác thủy sản biển
0312	Khai thác thủy sản nội địa
0321	Nuôi trồng thủy sản biển
0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa
0891	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón
0899	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu
0990	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác
1010	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt
1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
1030	Chế biến và bảo quản rau quả
1076	Sản xuất chè
1077	Sản xuất cà phê
1080	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản
4101	Xây dựng nhà để ở
4102	Xây dựng nhà không để ở
4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
4631	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì
4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn rau, quả, cà phê, chè, hạt tiêu và gia vị khác
<b>4649 (Chính)</b>	<b>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</b>
4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thực phẩm khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh như: Cà phê bột, cà phê hoà tan, chè; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh.
4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
7911	Đại lý du lịch
7912	Điều hành tua du lịch
7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh
0127	Trồng cây chè Chi tiết: Đầu tư, trồng và phát triển cây chè
0119	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng rau, hoa, nông sản và cây dược liệu
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Nhà xưởng, các loại máy móc công trình, công cụ, thiết bị cơ khí ô tô

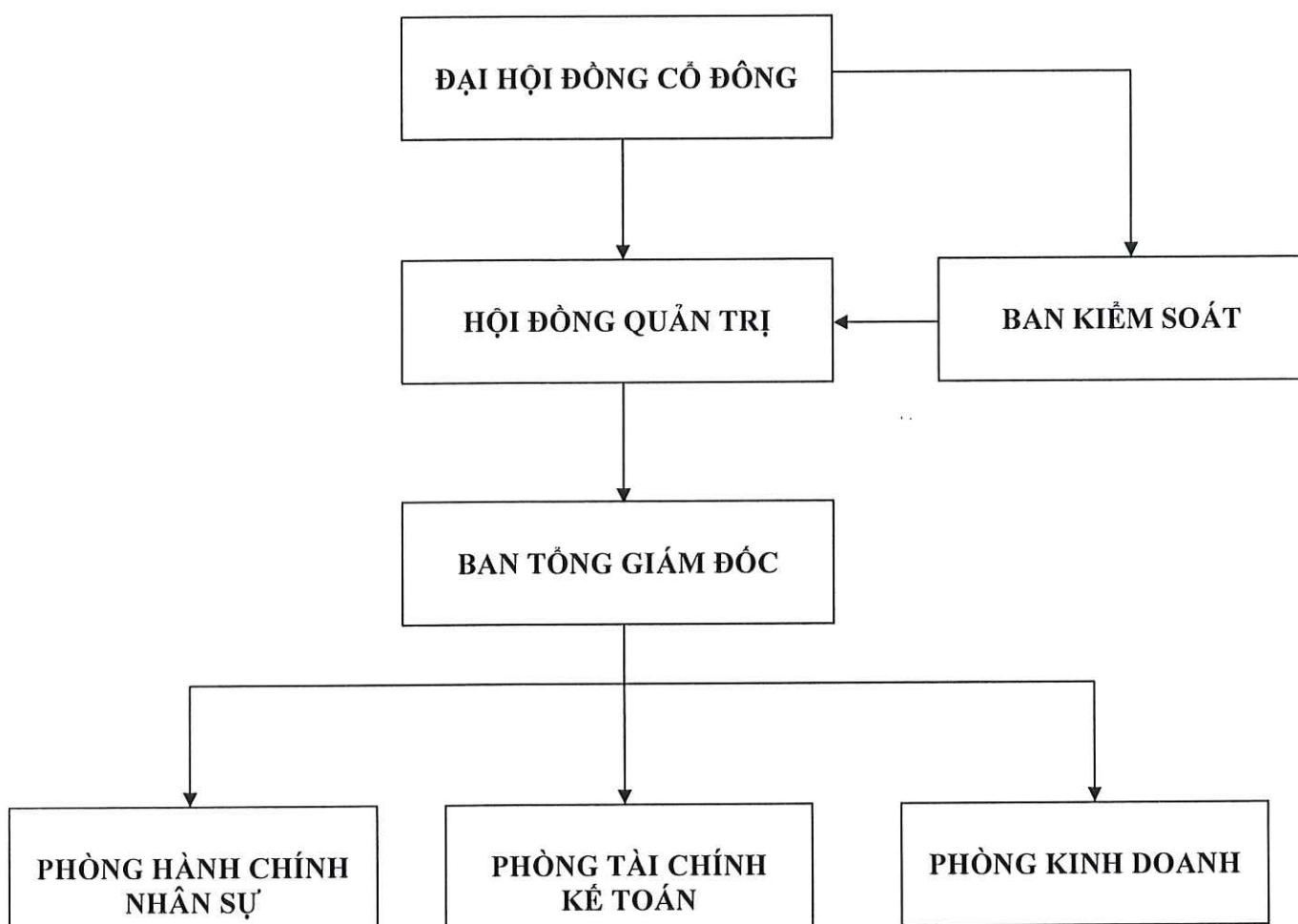
**Địa bàn kinh doanh:** Toàn quốc và nhắm đến thị trường xuất khẩu

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, theo quy định của Luật doanh nghiệp, đồng thời là công ty đại chúng niêm yết nên Công ty thiết lập mô hình quản trị theo đúng quy định

pháp luật liên quan. Theo đó, cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Ban Tổng Giám đốc (TGD).

### Mô hình quản trị:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

#### 4. Định hướng phát triển

##### \* Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Năm 2019 Công ty tiếp tục kinh doanh mặt hàng truyền thống là chè, bên cạnh đó Công ty cũng mở rộng các loại mặt hàng nông sản để đa dạng hóa sản phẩm và tăng doanh thu như gạo, cà phê.
- Năm 2020 Công ty dự kiến tiếp tục chiến lược đa dạng hóa các mặt hàng nông sản và các loại hàng hóa khác mà thị trường có nhu cầu lớn để tăng doanh thu và biên lợi nhuận.
- Nâng cao năng lực quản lý, tổ chức nhằm nâng cao năng suất, tiến độ, chất lượng, giảm chi phí, tăng lợi nhuận;

- Tái cấu trúc bộ máy theo hướng khoa học, chuyên nghiệp, gọn nhẹ. Đổi mới chính sách nhân viên, chính sách lương thưởng, cơ chế phân cấp phân quyền, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động.

**\* Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

Tăng cường hợp tác liên doanh, liên kết với các Tập đoàn, doanh nghiệp để mở rộng thị trường và khai thác lợi thế của các đối tác nhằm thu được lợi ích tốt nhất.

**5. Các rủi ro:**

- **Rủi ro về kinh doanh thông thường:**

Các rủi ro thông thường như nợ xấu mất kiểm soát, hàng tồn kho tăng cao....

- **Rủi ro cạnh tranh trong nội bộ ngành:**

Tại thị trường địa phương và các vùng phụ cận, hiện có nhiều doanh nghiệp cùng hoạt động sản xuất, kinh doanh và phân phối các mặt hàng nông sản nên Công ty sẽ đối mặt với sự cạnh tranh tương đối khốc liệt trên thị trường.

- **Rủi ro về pháp luật:**

Công ty hoạt động và chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các chính sách của Chính phủ liên quan đến kinh doanh sản phẩm nông sản... Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý đều tác động đến chiến lược phát triển và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, hệ thống các văn bản pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ nên liên tục có những thay đổi. Công ty phải chủ động nghiên cứu nắm bắt sát sao các chính sách pháp luật, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp theo từng giai đoạn.

- **Rủi ro khác:**

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2019 vừa qua Công ty CP Đầu tư EGO Việt Nam đã tái cấu trúc phương thức hoạt động, kinh doanh của Công ty, từ việc chỉ tập trung sản xuất, kinh doanh chè nay Công ty đã bổ sung thêm nhiều ngành nghề kinh doanh, tận dụng lợi thế, mở rộng thêm các ngành nghề nông sản, dịch vụ du lịch vì vậy năm vừa qua Công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh cũng rất đáng khích lệ.



Khoản mục	Thực hiện (VNĐ)
Vốn điều lệ	61.350.290.000
Tổng doanh thu	120.809.859.756
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	257.559.431
Lợi nhuận sau thuế TNDN	46.994.768

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	20.000.000.000	120.809.859.756	604,04%
Lợi nhuận sau thuế	415.000.000	46.994.768	11,32%
Cổ tức dự kiến (%)	0	0	0

## 2. Tổ chức và nhân sự

\* Danh sách Ban điều hành:

- Ông Đặng Thế Phi – Thành viên Hội Đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc (bổ nhiệm ngày 04/08/2019)
  - Họ và tên: Đặng Thế Phi
  - Giới tính: Nam
  - Ngày sinh: 07/05/1995
  - Nơi sinh: Hà Tĩnh
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đức Long, Đức Thọ, Hà Tĩnh
  - CMTND số: 184197078, Nơi cấp: CA Hà Tĩnh, Ngày cấp: 12/06/2012
  - Điện thoại liên hệ: 0369 650 750
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

Từ 2019 - nay	Công ty CP Chè Hiệp Khánh (nay là CTCP Đầu tư EGO Việt Nam)	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
---------------	---	------------------------------------

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty: 0 cổ phiếu
  - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0%
  - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu
  - + Sở hữu của người có liên quan: Không có
- **Bà Nguyễn Thị Hương –Kế toán trưởng.**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/03/1984
- Nơi sinh: Kim Thư, Thanh Oai, Hà Tây
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 186, tổ 3, thị trấn Kim Bài, Thanh Oai, Hà Nội
- CMTND số: 111840836, Nơi cấp: CA Hà Nội, Ngày cấp: 14/09/2010
- Điện thoại liên hệ: 0988613460
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2006 - 2011	Công ty TNHH Hiệp Khánh	Kế toán viên
Từ 2012 đến nay	Công ty CP Chè Hiệp Khánh (nay là CTCP Đầu tư EGO Việt Nam)	Kế toán trưởng
Từ 04/2015 - 03/2016	Công ty CP Chè Hiệp Khánh (nay là CTCP Đầu tư EGO Việt Nam)	Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng giám đốc
Từ 04/2016 đến nay	Công ty CP Chè Hiệp Khánh (nay là CTCP Đầu tư EGO Việt Nam)	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty: 8.910 cổ phiếu.
- + Sở hữu cá nhân: 8.800 cổ phiếu, chiếm 0,14%

- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu
- + Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Lê Việt Hưng	Chồng	110	0,002

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Công ty có 50 cán bộ nhân viên.
- Chính sách cho cán bộ nhân viên
- + **Thời gian làm việc:** Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1 giờ. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ và thực hiện các chế độ trợ cấp thêm giờ theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.
- + **Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết:** Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động. Những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc.
- + **Nghỉ ốm, thai sản:** Nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động. Trong thời gian nghỉ thai sản (06 tháng) người lao động sẽ được nhận trợ cấp thai sản tương đương 06 tháng tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.
- + **Điều kiện làm việc:** Công ty bố trí văn phòng làm việc cho cán bộ nhân viên khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.
- + **Chính sách đào tạo:** Công ty hết sức chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực thông qua việc xây dựng, ban hành Quy chế “**Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**”. Công ty thường xuyên tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ, công nhân kỹ thuật tham dự các khoá đào tạo chuyên đề để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về lĩnh vực của mình nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc. Hiện nay Công ty đang chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có bằng Đại học, sau Đại học, ... để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + **Chính sách lương:** Công ty áp dụng thang bảng lương tiên tiến tự xây dựng phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty, người lao động được nhận tiền lương, tiền thưởng... căn cứ vào hợp đồng lao động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả công việc cụ thể của từng người theo Quy chế của Công ty.
- + **Chính sách thưởng:** Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh

doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí.

Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

\* Các khoản đầu tư lớn: Không có

\* Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### 4. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>			
Tổng giá trị tài sản	77.319.543.533	113.216.615.463	31,17%
Doanh thu thuần	17.100.277.500	120.809.277.500	85,85%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	468.917.926	1.238.615.666	62,14%
Lợi nhuận khác			
Lợi nhuận trước thuế	16.099.320	-981.056.235	-98,36%
Lợi nhuận sau thuế	485.017.246	257.559.431	-46,9%
	103.194.228	46.994.768	-54,46%

#### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2018	Năm 2019
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	lần	3,16	1,48

+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	lần	2,84	1,04
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	11,66	39,63
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	13,20	65,65
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	vòng	1,48	10,52
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	vòng	0,22	1,07
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,6	0,04
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,15	0,07
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,13	0,04
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		2,85	1,03

#### **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 6.135.029 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: *Không có*

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>260</b>	<b>6.110.939</b>	<b>99,6</b>
1	Tổ chức	04	725.322	11,82
2	Cá nhân	256	5.385.617	87,78
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>08</b>	<b>24.090</b>	<b>0,393</b>
1	Tổ chức	01	110	0,02
2	Cá nhân	07	24.080	0,391
<b>Tổng cộng</b>				<b>100%</b>

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Không có*

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: *Không có*

e) Các chứng khoán khác: *Không có*

#### **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

Công ty thực hiện nghiêm chỉnh việc quản lý nguồn nguyên vật liệu, tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ nước và tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường; chính sách liên quan đến người lao động và các chính sách khác được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

#### **1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Khoản mục	Thực hiện (VNĐ)
Vốn điều lệ	61.350.290.000
Tổng doanh thu	120.809.859.756
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	257.559.431
Lợi nhuận sau thuế TNDN	46.994.768

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019

**Tài sản:**

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I. Tài sản ngắn hạn	66.283.918.529
1. Tiền và các khoản tương đương	800.812.793
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	45.698.722.248
3. Hàng tồn kho	19.778.192.488
4. Tài sản ngắn hạn khác	6.191.000
II. Tài sản dài hạn	46.932.696.934
1. Phải thu dài hạn	628.460.500
2. Tài sản cố định	11.354.236.434
3. Bất động sản đầu tư	
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	34.950.000.000
5. Tài sản dài hạn khác	
<b>Tổng tài sản</b>	<b>113.216.615.463</b>

**Nguồn vốn:**

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I. Nợ phải trả	44.868.547.696
1. Nợ ngắn hạn	44.868.547.696
2. Nợ dài hạn	
II. Nguồn vốn	68.348.067.767
1. Vốn chủ sở hữu	61.350.290.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.709.854.134
3. Nguồn kinh phí và quỹ khác	
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>113.216.615.463</b>

**2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty:**

***Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty:***

Năm 2019 vừa qua Công ty gặp rất nhiều khó khăn về tiêu thụ sản phẩm truyền thống là chè, với sự nỗ lực của ban lãnh đạo Công ty đã tìm kiếm và mở rộng ra các mặt hàng kinh doanh khác chủ yếu là hàng nông sản. Bên cạnh đó là thay đổi nhân sự cao cấp, thay đổi tên công ty để phù hợp với chiến lược mở rộng thêm nhiều mặt hàng kinh doanh.

**KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020:**

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và triển vọng kinh tế năm 2020, Ban lãnh đạo Công ty trình bày các đánh giá xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo các nội dung như sau:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
1. Tổng Doanh thu	800.000
4. Lãi sau thuế	10.000

**Các biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2020:**

- Mở rộng các mặt hàng kinh doanh;
- Nâng cao năng lực quản lý, tổ chức kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, tiến độ, chất lượng, giảm chi phí, tăng lợi nhuận;
- Tái cấu trúc bộ máy theo hướng khoa học, chuyên nghiệp, gọn nhẹ. Đổi mới chính sách nhân viên, chính sách lương thưởng, cơ chế phân cấp phân quyền, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động;
- Tuyển dụng thêm lao động đồng thời nâng cao các nghiệp vụ chuyên môn;
- Nâng cao năng lực kinh doanh, đẩy mạnh hoạt động marketing, phát triển công ty theo hướng bền vững gắn liền với an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

Trong hoàn cảnh chung của nền kinh tế, HĐQT đã chỉ đạo toàn Công ty quyết tâm, phấn đấu tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như thực hiện các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao (ĐHĐCĐ). Thay mặt HĐQT, báo cáo ĐHCĐ về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của HĐQT như sau:

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2019**

**1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.**

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	20.000.000.000	120.809.859.756	604,04%
Lợi nhuận sau thuế	415.000.000	46.994.768	11,32%
Cổ tức dự kiến (%)	0	0	

**2. Các hoạt động khác.**

Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ, các cuộc họp đều có sự tham gia và chứng kiến của Ban kiểm soát công ty. Các cuộc họp đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn. Các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát được Chủ tịch và Tổng Giám đốc



thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của công ty.

HDQT đã chỉ đạo Tổng Giám đốc công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo gắn thu nhập của người lao động với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, duy trì công ăn việc làm và đảm bảo tiền lương và đời sống của người lao động, nâng cao ý thức và kỷ luật lao động. HDQT cũng chỉ đạo Ban Tổng giám đốc công ty luôn bám sát thực tế, kịp thời giải quyết hoặc đề xuất HDQT phương án giải quyết các công việc, đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, tuân thủ pháp luật và điều lệ công ty.

## **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

### **1. Về cơ cấu nhân sự của HDQT năm 2019**

Hội đồng quản trị Công ty gồm:

STT	Họ tên	Chức vụ trong HDQT	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Hà	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 31/07/2019
2	Đặng Thế Phi	Thành viên	Miễn nhiệm Chủ tịch ngày 31/07/2019.
3	Nguyễn Tuấn Tú	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/04/2019
4	Phạm Thị Thanh Nhân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/04/2019
5	Hoàng Quang Hưng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/01/2019
6	Bùi Minh Trang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/01/2019 Miễn nhiệm ngày 23/07/2019
7	Phạm Vũ Tuấn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 26/04/2019
8	Nguyễn Hoài Anh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 26/04/2019

### **2. Về thù lao của thành viên HDQT, BKS**

Năm 2019 các thành viên HDQT, BKS thống nhất không nhận thù lao.

### **3. Hoạt động của HDQT năm 2019 theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty**

Năm 2019, HDQT đã quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty tuân thủ theo đúng các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tổ chức triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01/2019/NQ-HDQT	13/03/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019

3105/2019/HKT/NQ-HĐQT	31/05/2019	Khởi động lại dây chuyền sản xuất chè tại xã Trung Sơn và cam kết đạt chỉ tiêu có doanh thu và Quý 2/2019
0606/2019/HKT/NQ-HĐQT	06/06/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường 2019
0606a/2019/HKT/NQ-HĐQT	06/06/2019	Chọn Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt thực hiện việc soát xét BCTC bán niên 2019 và kiểm toán BCTC năm 2019.
3107a/NQ-HĐQT	31/07/2019	Bầu ông Nguyễn Hoàng Hà làm Chủ tịch HĐQT
0108a/NQ-HĐQT	01/08/2019	Thay đổi Tổng Giám đốc
228a/NQ-HĐQT	22/08/2019	Triển khai kế hoạch kinh doanh của Công ty

#### 4. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.
- Duy trì chế độ báo cáo hàng tháng của Tổng giám đốc cho HĐQT về tình hình SXKD, đồng thời kịp thời có chế độ báo cáo đột xuất các vấn đề bất thường.
- Chủ tịch HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, thực hiện các quy chế quản trị, quy chế tài chính và các quy chế khác của Công ty từ đó có những biện pháp kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm khi phát hiện sai sót.

#### **KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020**

Năm 2020, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2020 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### \* Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	SL CK sở hữu	SL CK Hạn chế chuyển nhượng	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Hà	Chủ tịch HĐQT	0	0	
2	Đặng Thế Phi	Thành viên HĐQT	0	0	
3	Nguyễn Tuấn Tú	Thành viên HĐQT	0	0	
4	Hoàng Quang Hưng	Thành viên HĐQT	301.000	0	
5	Phạm Thị Thanh Nhân	Thành viên HĐQT	0	0	

#### \* Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Không thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT. Các thành viên HĐQT thực hiện các nhiệm vụ theo phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT trong đó có sự phân công cụ thể từng lĩnh vực đối với các thành viên.

#### \* Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty về:

- Thay đổi Chủ tịch HĐQT;
- Đã phân công nhiệm vụ của từng thành viên theo từng lĩnh vực và mảng công việc cụ thể nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý điều hành của HĐQT;
- Hàng tuần HĐQT thường xuyên cử người tham dự đầy đủ các buổi họp giao ban cùng trưởng các bộ phận để nắm bắt kết quả xử lý công việc của từng phòng ban, bộ phận quản lý cũng như trực tiếp có ý kiến chỉ đạo, góp ý để kịp thời giải quyết những phát sinh vướng mắc trong quản lý điều hành của Ban TGD nhằm điều hành hoạt động của Công ty hàng ngày theo đúng định hướng và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;
- Ban hành các Nghị quyết thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý điều hành, đầu tư, dịch vụ... và các Quyết định về chỉ đạo thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh, quản lý, đầu tư;

- Chỉ đạo hoàn thành việc xây dựng Nội quy Công ty và cho ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban. Hướng dẫn, chỉ đạo việc bổ sung và chỉnh sửa Quy chế hoạt động tài chính của Công ty cho phù hợp với quy định của luật pháp hiện hành;
- Kết hợp với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;
- Cùng với các kiểm toán viên của công ty kiểm toán xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề khác của Báo cáo tài chính năm 2019 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- Quyết định ngày triệu tập, thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường năm 2019, đề xuất mức cổ tức, hình thức chi trả cổ tức cũng như các nội dung khác trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

**\* Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:**

Công ty chưa có thành viên HĐQT độc lập nhưng đảm bảo tỷ lệ thành viên HĐQT không điều hành.

**2. Ban Kiểm soát**

**\* Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên. Trong đó:

- Trưởng ban : Bà Bùi Thị Thủy
- Thành viên : Ông Triệu Khánh Hiên
- Thành viên : Bà Phạm Thanh Huyền

**\* Hoạt động của Ban kiểm soát:**

**Trong năm 2019 Ban Kiểm soát đã thực hiện các hoạt động sau:**

- Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm soát;
- Tham gia các buổi họp giao ban của Ban Lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán;
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, các bộ phận phòng ban.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát**

**\* Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:

- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, BKS thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và được công bố trong các Báo cáo quản trị, Báo cáo tài chính kiểm toán theo đúng quy định.

\* **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2019)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2019)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đình Toàn	Anh trai bà Nguyễn Thị Thắm - thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm thành viên HĐQT ngày 25/12/2018, miễn nhiệm TGD ngày 01/08/2019)	29.920	0,48	0	0	Bán cp

\* **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

\* **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Do chưa sắp xếp được thời gian nên còn một số thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, các cán bộ quản lý khác Công ty chưa tham dự được các lớp học và có chứng chỉ về quản trị Công ty. Trong thời gian tới, Công ty sẽ sắp xếp thời gian để cử các cán bộ còn lại tham dự các lớp học nói trên.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư EGO Việt Nam tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định

pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán được cung cấp trên website của Công ty tại địa chỉ:

<http://hiteaco.com/>

Hòa Bình, ngày 16 tháng 04 năm 2020

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ EGO VIỆT NAM**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Hoàng Hà**